

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 279/2021/HS-ST
Ngày: 06/ 8/ 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Tuyên
2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Ninh Thị Tám - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 302/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 301/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Quang Đ; sinh ngày 12/6/1988; Nơi ĐKKHKT: Số 08/7 N S, P. N N, TP. Thanh Hóa; Chỗ ở: Số 36/66 Trần N D, P. N N, TP. Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Văn B và con bà: Nguyễn Thị T; Tiền án: Ngày 14/11/2008, Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/5/2012); Ngày 21/4/2014, Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa xử phạt 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2020); Tiền sự: Không; Tạm giữ từ ngày 12/4/2021, đến ngày 18/4/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 11/4/2021, tại khu vực nhà nghỉ Hương Ly 2, đường Nguyễn Thị Định, phường Q H, thành phố Thanh Hóa, Tổ công tác Công an phường Quảng Hưng phát hiện Phạm Quang Đ có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra thu giữ trên tay trái của Đ 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng. Đ khai đó là gói ma túy chứa 02 viên hồng phiến Đ mua về sử dụng, đồng thời cũng thu giữ của Đ 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu MASSTEL.

Tại Bản kết luận giám định số 1383/PC09 ngày 15/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kết luận 02 viên nén màu hồng nhạt trong túi nilong thu giữ của Đ có tổng khối lượng 0,213g là ma túy, loại methamphetamine.

Quá trình điều tra, Phạm Quang Đ khai nhận:

Do nghiện ma túy nên khoảng 14h ngày 08/4/2021, Đ đi đến nhà Nguyễn Quốc Hoàng tại SN 1976 ở 477 Lê Lai, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa gặp và mua của Hoàng 02 viên hồng phiến với giá 140.000đ, mua xong Đ cất giấu trong người rồi đi về nhà. Đến khoảng 17h ngày 11/4/2021, Đ cầm 02 viên hồng phiến đi đến nhà nghỉ Hương Ly 2, đường Nguyễn Thị Định, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa tìm nơi sử dụng thì bị tổ Công tác Công an phường Quảng Hưng kiểm tra, phát hiện bắt, thu giữ tang vật.

Đối với Nguyễn Quốc Hoàng, Đ khai đã bán 02 viên hồng phiến trên cho Đ, quá trình điều tra đã đối chất, nhưng Hoàng không thừa nhận, ngoài lời khai của Đ không có tài liệu nào khác để chứng minh, nên không có cơ sở để xử lý đối với Hoàng.

Quá trình điều tra, xét xử Phạm Quang Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01 phong bì ma túy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Hoàng Văn Tân, Nguyễn Thị Hạnh và Lê Minh Tiến.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL màu đen

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 204/THA ngày 22/ 7/ 2021, giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Tại bản cáo trạng số 191/CTr - VKSTPTH ngày 02/ 7/ 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, đã truy tố bị cáo Phạm Quang Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Điểm o Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự và Khoản 1, điểm a khoản 2,3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Phạm Quang Đ phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”
 - Xử phạt bị cáo Phạm Quang Đ từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.
 - Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và trả lại điện thoại di động cho bị cáo.
 - Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
- Bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện VKS.
Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 17h ngày 11/4/2021, Phạm Quang Đ tàng trữ trong người 02 viên ma túy loại Methamphetamine có tổng khối l- ượng 0,213 thì bị Tổ công tác Công an phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa kiểm tra phát hiện bắt, thu giữ tang vật tại khu vực nhà nghỉ Hương Ly 2, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “ Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 của BLHS.

Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa, truy tố bị cáo Phạm Quang Đ về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, là nguyên nhân làm suy thoái kinh tế và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của

nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó cần áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Khoản 1, Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL màu đen, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Khoản 1, Điểm a khoản 2, 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Phạm Quang Đ 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 12/4/2021).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Hoàng Văn Tân, Nguyễn Thị Hạnh và Lê Minh Tiến.

Trả lại cho bị cáo Phạm Quang Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL màu đen

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 204/THA ngày 22/ 7/ 2021, giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ông Nguyễn Duy Tuyên

Lê Thị Hương

.....